

Số: 06/2022/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Đ, sinh năm: 1989; Địa chỉ: khu phố H, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trương Quốc Q, sinh năm: 1984; Địa chỉ: 19 V, phường H, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Châu Thị Mộng T, sinh năm: 1984; HKTT: 07/17 N, phường T, thành phố T, Phú Yên. Địa chỉ liên lạc: B47 đường N, phường N, thành phố T, Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Châu Thị Mộng T phải có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Phạm Thị Đ số tiền còn nợ tính đến ngày 08/4/2022, tổng cộng gốc lãi là 232.360.000 đồng (*Hai trăm ba mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó: gốc là 185.000.000 đồng, lãi là 47.360.000 đồng.

Về thời gian và phương thức trả nợ: Đến ngày 05/7/2022, bà Châu Thị Mộng T phải trả dứt điểm một lần số tiền còn nợ nói trên cho bà Phạm Thị Đ.

Nếu đến ngày 05/7/2022, bị đơn không trả được nợ thì kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải thành (ngày 09/4/2022) cho đến khi thi hành án xong, bị đơn còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng vay là 1,6%/tháng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Về án phí: Bị đơn bà Châu Thị Mộng T phải chịu 5.809.000 đồng (*Năm triệu tám trăm linh chín nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn bà Phạm Thị Đ 10.100.000 đồng (*Mười triệu một trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0005071 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Lê Mai

Bị đơn có đơn xin giảm án phí, đều được chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh khó khăn, nên xét giảm $\frac{1}{2}$ án phí cho các bị đơn; chị Trần Ngọc Diễm My, ông Trần Ngọc Sơn, bà Bùi Thị Mỹ phải chịu 412.500 đồng (*Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm; cụ thể mỗi người chịu 137.500 đồng (*Một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.